

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
Tỉnh Thái Bình**

Bản án số: 01/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 16/01/2019
V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Bảo.
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Hạnh Mỹ.
2. Ông Hoàng Văn Hiền.
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yến - Thư ký Tòa án.
- Đại diện VKSND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2018/TLST - HNGĐ ngày 20/8/2018 về việc: **“Tranh chấp hôn nhân và gia đình”** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXX- ST ngày 18/12/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST - HNGĐ ngày 09/01/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1981.
2. Bị đơn: Anh Vũ Xuân T, Sinh năm 1976.

Đều ĐKKHKT tại: Thôn BS, xã TS, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

(Chị H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt; anh T vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại đơn xin ly hôn ngày 12/4/2018 , bản tự khai ngày 20/8/2018, biên bản kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và đơn xin xét xử vắng mặt cùng ngày 18/12/2018, chị Vũ Thị H trình bày: Chị và anh Vũ Xuân T kết hôn với nhau là tự

nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TS, huyện TH, tỉnh Thái Bình vào ngày 11/12/2001. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được đến năm 2011 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế khó khăn, vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn căng thẳng nhất là từ tháng 8/ 2012. Từ đó đến nay anh chị sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị H đề nghị TAND huyện Tiền Hải giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Xuân T. Về con chung: Chị và anh Vũ Xuân T có hai con chung là Vũ Thị Diệu L - Sn: 15/9/2002 và Vũ Đức Trường G - Sn: 06/6/2009. Hiện cả hai con chung đang ở cùng anh T và bố mẹ đẻ anh T và hai con chung có nguyện vọng được ở cùng anh T thì chị cũng đồng ý. Chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh T là 700.000 đồng/1 con/ 1 tháng.

Về tài sản chung, công nợ: Chị và anh Vũ Xuân T không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại biên bản lấy lời khai của ông Vũ Thanh S (là bố đẻ anh Vũ Xuân T) trình bày: Anh Vũ Xuân T và chị Vũ Thị H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TS, huyện TH vào ngày 11/12/2001. Sau khi kết hôn thì anh T, chị H về chung sống cùng gia đình ông tại thôn BS, xã TS. Sau khi kết hôn anh T và chị H chung sống hạnh phúc được đến tháng 12/2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Từ tháng 10/ 2012 thì chị H tự ý bỏ nhà đi, từ đó đến nay chị H và anh T sống ly thân. Nay chị H có đơn xin ly hôn, quan điểm của gia đình là đồng ý để chị H và anh T ly hôn. Gia đình đã nhận được thông báo, giấy triệu tập của Tòa án và đã thông báo lại cho anh T, anh T biết việc chị H xin ly hôn nhưng do điều kiện công việc anh không về giải quyết việc ly hôn được. Anh T đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Anh T và chị H có hai con chung là Vũ Thị Diệu L - Sn: 15/9/2002 và Vũ Đức Trường G - Sn: 06/6/2009. Hiện cả hai con chung của anh T và chị H đang ở cùng gia đình ông. Gia đình không có ý kiến gì về con chung của anh T và chị H, các cháu L, G muốn ở cùng ai là tùy ở các cháu quyết định. Về tài sản chung, nợ chung: Anh T và chị H không có tài sản gì chung, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

* Tại biên bản xác minh ngày 08/10/2018, UBND xã TS, huyện TH cung cấp: Anh T và chị H đều có hộ khẩu thường trú tại xã TS, huyện TH và có đăng ký kết hôn tại UBND xã vào ngày 11/12/2001. Sau khi kết hôn, anh T, chị H về chung sống cùng bố mẹ anh T tại thôn BS, xã TS, huyện TH. Anh T và chị H có hai con chung là Vũ Thị Diệu L - Sn: 15/9/2002 và Vũ Đức Trường G - Sn: 06/6/2009. Về tài sản chung của anh T và chị H chính quyền địa phương không được rõ. Chị H xin ly hôn anh T, quan điểm của địa phương là đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho

đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và trình bày quan điểm về đường lối giải quyết vụ án: - Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Vũ Xuân T. Về quan hệ con chung: Tiếp tục giao cả hai con chung là Vũ Thị Diệu L- Sn: 15/9/2002 và Vũ Đức Trường G- Sn: 06/6/2009 cho anh Vũ Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chấp nhận việc chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh T là 700.000 đồng/ 1 con/ 1 tháng cho đến khi các con tròn 18 tuổi. Về quan hệ tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được tham tra tại phiên tòa cũng như phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*** Về tố tụng:** Bị đơn là anh Vũ Xuân T có hộ khẩu thường trú tại xã TS, huyện TH. Theo quy định tại điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa chị Vũ Thị H và anh T thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Tiền Hải. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh T thông qua người thân của anh T nhưng anh T không đến Tòa án để làm việc là anh đã từ chối quyền được trình bày, hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh T nên đã đủ căn cứ để mở phiên tòa xét xử vụ án. TAND huyện Tiền Hải đã mở phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 09/01/2019 nhưng anh T không có mặt, Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

*** Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Xuân T kết hôn là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TS, huyện TH, tỉnh Thái Bình vào ngày 11/12/2001. Đó là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng H - T chung sống vui vẻ, hạnh phúc được đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng H - T căng thẳng nhất từ tháng 8/2012. Từ tháng 8 năm 2012 đến nay vợ chồng H - T đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Xét yêu cầu của chị H xin ly hôn anh T, Hội đồng xét xử thấy chị H và anh T sống ly thân từ tháng 8 năm 2012 cho đến nay, quan hệ vợ chồng không còn tồn tại trên thực tế. Như vậy là hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu

cầu của chị H, giải quyết cho chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Vũ Xuân T là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Xuân T có hai con chung là Vũ Thị Diệu L - Sn: 15/9/2002 và Vũ Đức Trường G - Sn: 06/6/2009. Xét thấy từ khi chị H bỏ đi từ tháng 8 năm 2012 đến nay cả hai con chung đều ở cùng anh T và gia đình anh T và tại bản khai các con L và G đều có nguyện vọng được tiếp tục ở cùng với anh T. Chị H cũng đồng ý để anh T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh T là 700.000 đồng/ 1 con/ 1 tháng cho đến khi các con tròn 18 tuổi . Vì vậy, để đảm bảo việc học tập và cuộc sống ổn định của các con L và G, cần tiếp tục giao các con L và G cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị H. Giao cả hai con chung là Vũ Thị Diệu L và Vũ Đức Trường G cho anh Vũ Xuân T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con L và G cùng anh T 700.000 đồng/1 con/1 tháng cho đến khi các con tròn 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án không ghi được ý kiến của anh T nên phần tài sản chung và công nợ không đặt ra giải quyết. Khi nào anh T và chị H có yêu cầu chia tài sản chung thì Tòa án sẽ thụ lý giải quyết bằng một vụ việc dân sự khác.

[4] Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 227, 228, 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a, khoản 5 điều 27; điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Vũ Xuân T.

2/ Về con chung:

Giao cả hai con chung là Vũ Thị Diệu L, sinh ngày 15/9/2002 và Vũ Đức Trường G, sinh ngày 06/6/2009 cho anh Vũ Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con L và G cùng anh T

700.000 đồng/ 1 con/ 1 tháng cho đến khi con Vũ Thị Diệu L và con Vũ Đức Trường G tròn 18 tuổi.

Chị Vũ Thị H có quyền thăm nom và giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung, công nợ:

Không đặt ra giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được thụ lý giải quyết bằng một vụ việc dân sự khác.

4/ Về án phí:

Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên lai thu số: 0008795 ngày 20/8/2018 được chuyển thành tiền án phí. Chị H còn phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Phòng Kiểm tra Tòa án Tỉnh,
- Chi cục THADS h Tiền Hải;
- Các đương sự;
- UBND xã TS;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Hải Bảo